

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày: 08/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quốc Hải

Ông Nguyễn Đình Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đại - Kiểm sát viên

Mở phiên tòa công khai ngày 08 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Đ (tức Nguyễn Văn Đ), sinh năm 1970. HKTT: Tổ 9, phường Y, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Con ông Nguyễn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị K. Có vợ là Đỗ Thị Kim P và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2005). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 769 ngày 20/12/1991 của TAND thành phố Hà Nội và bản án hình sự phúc thẩm số 972 ngày 18/7/1992 của TAND tối cao xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 28 ngày 31/8/2000 của TAND huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 44 ngày 28/3/2006 của TAND thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 31 ngày 04/11/2008 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 05/4/2011.

Danh chỉ bản số 219 lập ngày 11/3/2020 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1980. HKTT: Xóm 2, thôn Đ, xã L, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Tạ Thị N. Có vợ là Nguyễn Thị E và 04 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2017). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 04 ngày 27/01/1997 của TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây xử phạt 09 tháng tù cho H án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 769 ngày 20/12/1991 của TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây và bản án hình sự phúc thẩm số 37 ngày 25/3/1998 của TAND tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04 ngày 27/01/1997 của TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 39 tháng tù.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 102 ngày 29/10/2013 của TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 30/10/2014.

Danh chỉ bản số 287 lập ngày 16/4/2020 tại Công an quận Hà Đông, Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*** Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH thương mại dịch vụ ô tô S. Địa chỉ: Lô 24, khu công nghiệp khu công nghiệp Y, phường Y, quận Hà Đông, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn A - Giám đốc; sinh năm 1971. Trú tại: Tập thể B, phường Đ, quận N, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Đ (tức Nguyễn Văn Đ) và Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 15/6/2019, tại nhà Đ ở tổ 9, Y, Nguyễn Đ hẹn Nguyễn Văn H đến đêm đi tháo hộ tôn. H nhất trí.

Khoảng 21 giờ H đến nhà Đ theo hẹn thì gặp Nguyễn Văn C (trú tại tổ 7, Y) cũng đang ở đây. Đ bảo H và C cùng đi ra khu đường tàu. Đ đi xe Wave BKS 30P4-xxxx, H chở C đi xe của H (không nhớ đặc điểm xe) mang theo 1 máy khoan cầm tay do Đ đưa cho đi đến khu vực có rào tôn gần hành lang đường tàu thuộc lô 24, khu công nghiệp Y, phường Y, Hà Đông. H bảo “Tôn này của bọn đường tàu, tháo nó bắt chết”. Đ trả lời “Không phải, tôn này của Công ty X, cứ tháo đi”.

H dùng khoan cùng Đ và C hỗ trợ tháo rời nhiều tấm tôn và các thanh kim loại của hàng rào. Đến khoảng 0 giờ ngày 16/6/2019, Đ gọi thêm bạn là Nguyễn Hữu P bảo P mang xe cải tiến đến để kéo tôn. P đi Honda Future, màu đỏ đen, BKS 29M4-xxxx kéo theo xe cải tiến đến và cùng Đ, C, H bê các tấm tôn và thanh kim loại lên xe. Ngay khi đó, Đ nói với C và P: “Đây là tôn của công ty X dựng lên nhưng bọn đường tàu không cho làm nên nó để ở đây”.

H, C và P đều hiểu đây không phải là tài sản của Đ mà là tài sản trộm cắp. Sau đó, H cầm theo khoan cầm tay đi xe máy về trước. P đi xe máy kéo theo xe cải tiến chở tôn và thanh kim loại, có Đ và C đẩy phía sau đi về nhà Đ ở tổ 9, phường Y, quận H, Hà Nội. Đi được một đoạn, xe cải tiến bị hết hơi nên P gọi bạn là T, O mang nước uống ra cho cả bọn. P đi mượn xe bò khác mang đến. Đ, C và T bốc sắt và tôn sang xe P mới mang về để chở đi tiếp. Đến khoảng 01 giờ 00 phút sáng cùng ngày 16/6/2019, trong khi Đ, C và P kéo xe chở tôn, sắt đi đến đoạn khu C đất dịch vụ Y, tổ 7, phường Y, quận Hà Đông, Hà Nội thì bị anh Nguyễn Trọng L và anh Hà Thanh K, là công nhân đang trông gác-pha xây dựng tại đây phát hiện. Đ, C và P bỏ chạy, để lại chiếc xe cải tiến và toàn bộ số tôn và thanh kim loại đã trộm được. Anh L và quần chúng nhân dân đã báo Công an phường Y đến giải quyết và thu giữ vật chứng.

Ngày 16/6/2019, đại diện Công ty TNHH thương mại dịch vụ S đã đến Công an phường Y trình báo sự việc bị kẻ gian trộm cắp tài sản trộm cắp tài sản là các tấm tôn và thanh sắt tại khu vực phía sau Công ty TNHH thương mại dịch vụ S xảy ra vào sáng ngày 16/6/2019.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 16/6/2019, Nguyễn Văn C và Nguyễn Hữu P đến

Công an phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên; Nguyễn Đ, Nguyễn Văn H đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 59 (năm mươi chín) tấm tôn mỗi tấm có kích thước 198 x113cm, đều có một mặt sơn màu xanh, một mặt sơn màu xám; 23 (hai mươi ba) thanh kim loại hình hộp gồm các loại hộp: 3x6cm, 4x4cm, 4x2cm, thanh ngắn nhất dài 71cm, thanh dài nhất dài 9,98m; 02 (hai) ống kim loại hình tròn, đường kính 76mm, mỗi thanh dài 02m.

- 02 (hai) chiếc xe cải tiến bằng kim loại, trong đó: 01 xe có bánh hơi có kích thước (313x94) cm và 01 xe bánh hơi có kích thước (225x90) cm, đều đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future Neo, sơn màu đỏ đen, BKS 29M4-3194; 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, sơn màu đen, đeo BKS 30P4-xxxx, đều đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Hữu Pháp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số thuê bao 0965.486.xxx, số kiểu máy SM-N950F/DS, số emei: 355238081125996 và thu giữ của Nguyễn Văn C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215, số thuê bao 0962.431.xxx, đều đã qua sử dụng.

Ngày 17/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định trị giá tài đã thu giữ nêu trên. Tại Kết luận định giá tài sản số 133/KL-HĐ ngày 17/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: 02 (hai) ống kim loại mỗi ống có đường kính 7,6cm, dài 02 m, tổng khối lượng 07kg (ống cũ đã qua sử dụng); 23 (hai mươi ba) thanh kim loại hình hộp, gồm các loại hộp 3x6cm, 4x4cm, 4x2cm trong đó thanh ngắn nhất 71cm, thanh dài nhất 9,98m, tổng khối lượng 169,5kg (các thanh kim loại hình hộp đã cũ và đang sử dụng); 59 (năm mươi chín) tấm tôn, mỗi tấm tôn có kích thước 198x113cm, tổng khối lượng 418,9kg (đều là tôn đã qua sử dụng). Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.977.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu toàn bộ số tài sản do các bị cáo chiếm đoạt, chủ sở hữu không có đề nghị gì khác về phần dân sự.

Tại bản án số 250 ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã xét xử đối với Nguyễn Hữu Pháp, Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” và xử lý toàn bộ vật chứng thu giữ, phân trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Ngày 08/3/2020, Nguyễn Đ đầu thú tại Công an quận Hà Đông. Ngày 16/4/2020, Nguyễn Văn H đầu thú tại Công an quận Hà Đông và giao nộp 01 khoan cầm tay nhãn hiệu Makita là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc tháo dỡ hàng rào tôn khi trộm cắp.

Cáo trạng số 96/CT-VKS-HS ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Đ (tức Nguyễn Văn Đ) và Nguyễn Văn H tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: Nguyễn Đ (tức Nguyễn Văn Đ) và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do đã giải quyết trong vụ án trước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 khoan cầm tay đã thu giữ của bị cáo H, là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, khoảng 22 đến 23 giờ ngày 15/6/2019 tại khu vực Lô 24, khu công nghiệp Y (thuộc phường Y, quận H, Hà Nội) Nguyễn Đ đã cùng Nguyễn Văn H và một số đối tượng khác lén lút tháo dỡ các tấm tôn làm hàng rào, chiếm đoạt: 02

ống kim loại, 23 thanh kim loại hình hộp nhiều kích thước, tổng khối lượng 169,5kg; 59 tấm tôn có kích thước 198x113cm, tổng khối lượng 418,9kg (đều là tài sản đã qua sử dụng) của Công ty TNHH thương mại dịch vụ ô tô S. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.977.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Các bị cáo đều đã nhiều lần bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật, nhưng không chịu tu dưỡng để trở thành người có ích mà vẫn bất chấp, coi thường pháp luật, tiếp tục có hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết trong vụ án trước; chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 khoan cầm tay nhãn hiệu Makita là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng khác đã được xử lý trong vụ án trước nên không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ (tức Nguyễn Văn Đ) và Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Đ (tức Nguyễn Văn Đ) **07 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2020.

- Nguyễn Văn H **07 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khoan cầm tay nhãn hiệu Makita màu xanh, kích thước chiều dài nhất là 21cm, chiều rộng nhất (tính cả tay cầm) là 14cm đã qua sử dụng. (Tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông ngày 08/6/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS, VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hòa